

Số: 475 /QĐ-VKS

Trà Vinh, ngày 05 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” năm 2022

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2005 và năm 2013;

Thực hiện Nghị định số: 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019, Thông tư số 01/2020/TT-VKSTC ngày 15/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Xét đề nghị của Hội đồng thi đua – Khen thưởng Viện KSND tỉnh Trà Vinh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” cho 09 cá nhân thuộc Viện kiểm sát nhân tỉnh Trà Vinh, 17 cá nhân thuộc Viện kiểm sát nhân dân huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Trà Vinh do đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2022 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Thương 1.490.000 đồng (Một triệu bốn trăm chín chục ngàn đồng) cho mỗi cá nhân được công nhận danh hiệu thi đua nêu trên.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng phòng tổ chức cán bộ, Bộ phận kế toán tài vụ và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ 16- VKSNDTC (b/c);
- Nhu điều 3 (t/h);
- Lưu HSTĐ.

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG PHỤ TRÁCH



Huỳnh Văn Đặng

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG CÁ NHÂN
Đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2022"
Hình thức khen thưởng: Giấy khen của Viện kiểm sát ND tỉnh Trà Vinh
(Kèm theo Quyết định số 475/QĐ-VKS ngày 04 tháng 12 năm 2022)

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Số tiền (đồng)
01	Trần Thị Huyền Trân	VKSND tỉnh Trà Vinh	Phó Viện trưởng	1,490.000
02	Nguyễn Văn Tươi	Phòng THQCT, KSXXST án hình sự	KSV trung cấp	1,490.000
03	Tường Phước Lộc	Phòng THQCT, KSXXPT án hình sự	Kiểm tra viên	1,490.000
04	Dương Thị Hồng Lánh	Phòng KS vụ việc DS, HC và các việc khác	KSV trung cấp	1,490.000
05	Lê Thị Thanh Xuân	Phòng KS vụ việc DS, HC và các việc khác	KSV trung cấp	1,490.000
06	Trần Thanh Lan	Phòng tổ chức cán bộ	KSV trung cấp	1,490.000
07	Dương Văn Gàng	Phòng Thanh tra - Khiếu tố	Phó Chánh Thanh tra	1,490.000
08	Phan Thanh Nhanh	Văn phòng tổng hợp	P.Chánh Văn phòng	1,490.000
09	Dương Đại Xuân	Văn phòng tổng hợp	Kiểm tra viên chính	1,490.000
10	Phan Văn Quân	Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long	Viện trưởng	1,490.000
11	Đinh Thị Mộng Cẩm	Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long	KSV sơ cấp	1,490.000
12	Huỳnh Tấn Đạt	Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh	Viện trưởng	1,490.000
13	Huỳnh Quang Hậu	Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh	KSV sơ cấp	1,490.000
14	Nguyễn Thị Tú Anh	Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành	Phó Viện trưởng	1,490.000
15	Trần Văn Thòn	Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành	KSV sơ cấp	1,490.000
16	Trần Thanh Sơn	Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần	Viện trưởng	1,490.000
17	Nguyễn Thị Hoàng Danh	Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần	KSV sơ cấp	1,490.000
18	Nguyễn Hoàng Thân	Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè	KSV sơ cấp	1,490.000
19	Nguyễn Hoài Linh	Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè	KSV sơ cấp	1,490.000
20	Huỳnh Văn Thiệu	Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú	Viện trưởng	1,490.000
21	Huỳnh Đoàn Tố Quyên	Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú	KSV sơ cấp	1,490.000
22	Hồ Thành Kiến	Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang	Viện trưởng	1,490.000
23	Nguyễn Tấn An	Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang	KSV sơ cấp	1,490.000
24	Kim Mau	Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải	KSV sơ cấp	1,490.000
25	Nguyễn Tuấn Sĩ	Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải	Phó Viện trưởng	1,490.000
26	Trương Thanh Hà	Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải	KSV sơ cấp	1,490.000
Tổng cộng				38,740.000

(Ba mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng)

Số: 476 /QĐ-VKS

Trà Vinh, ngày 05 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thưởng tiền cho các tập thể được công nhận
danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” năm 2022**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2005 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số: 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 01/2020/TT-VKSTC ngày 15/12/2020.

Căn cứ quyết định số 480/QĐ-VKS ngày 04 tháng 12 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” năm 2022;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thưởng cho 05 tập thể thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh, 06 tập thể Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Trà Vinh mỗi tập thể 1.192.000 đồng (Một triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng) do được công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” năm 2022 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chánh văn phòng, Trưởng phòng tổ chức cán bộ, Bộ phận kế toán tài vụ và các tập thể có tên trong danh sách tại Điều 1 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ 16- VKSNDTC (b/c);
- Nơi điều 2 (t/h);
- Lưu HSTĐ.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG PHỤ TRÁCH**



Huỳnh Văn Đăng



DANH SÁCH KHEN THƯỞNG TẬP THỂ
Đặt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"

Hình thức khen thưởng: Giấy khen của Viện kiểm sát ND tỉnh Trà Vinh

(Kèm theo Quyết định số: 476/QĐ-VKS ngày 05 tháng 12 năm 2022)

STT	Đơn vị	Số tiền (đồng)
01	Phòng THQCT, KSXXST án hình sự	1,192.000
02	Phòng THQCT, KSXXPT án hình sự	1,192.000
03	Phòng kiểm sát tạm giữ, tạm giam và thi hành án	1,192.000
04	Phòng tổ chức cán bộ	1,192.000
05	Phòng Thanh tra - Khiếu tố	1,192.000
06	Viện KSND huyện Châu Thành	1,192.000
07	Viện KSND huyện Tiểu Cần	1,192.000
08	Viện KSND huyện Cầu Ngang	1,192.000
09	Viện KSND huyện Cầu Kè	1,192.000
10	Viện KSND huyện Duyên Hải	1,192.000
11	Viện KSND thị xã Duyên Hải	1,192.000
Tổng cộng		13,112.000

(Mười ba triệu một trăm mười hai nghìn đồng)

Số: 477 /QĐ-VKS

Trà Vinh, ngày 05 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thưởng tiền cho các tập thể được công nhận
đanh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” năm 2022

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KSND TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2005 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số: 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 01/2020/TT-VKSTC ngày 15/12/2020.

Căn cứ quyết định số 480/QĐ-VKS ngày 04 tháng 12 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” năm 2022;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thưởng cho 01 tập thể thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh và 01 tập thể Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Trà Vinh mỗi tập thể là 2.235.000 đồng (Hai triệu hai trăm ba mươi lăm ngàn đồng) do được công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” năm 2022.

Điều 2. Chánh văn phòng, Trưởng phòng tổ chức cán bộ, Bộ phận kế toán tài vụ và các tập thể có tên trong danh sách tại Điều 1 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ 16- VKSNDTC (b/c);
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu HSTĐ.



Huỳnh Văn Đăng



DANH SÁCH KHEN THƯỞNG TẬP THỂ

Đạt danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc"

Hình thức khen thưởng: Giấy khen của Viện kiểm sát ND tỉnh Trà Vinh

(Kèm theo Quyết định số: 477/QĐ-VKS ngày 05 tháng 12 năm 2022)

STT	Đơn vị	Số tiền (đồng)
01	Phòng KS giải quyết các vụ việc DS, VAHC và các việc khác	2.235.000
02	Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh	2.235.000
Tổng cộng		4.470.000

Số: 478 /QĐ-VKS

Trà Vinh, ngày 05 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thưởng tiền cho các cá nhân được công nhận
đanh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2022**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KSND TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2005 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số: 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 01/2020/TT-VKSTC ngày 15/12/2020.

Căn cứ quyết định số 480/QĐ-VKS ngày 04 tháng 12 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” năm 2022;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thưởng cho 43 cá nhân thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh, 102 cá nhân Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Trà Vinh, mỗi cá nhân 447.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) do được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2022 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chánh văn phòng, Trưởng phòng tổ chức cán bộ, Bộ phận kế toán tài vụ và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ 16- VKSNDTC (b/c);
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu HSTĐ.

**KT VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG PHỤ TRÁCH**



Huỳnh Văn Đăng

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG CÁ NHÂN
Đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến năm 2022"
Hình thức khen thưởng: Giấy khen của Viện kiểm sát ND tỉnh Trà Vinh
(Kèm theo Quyết định số: 478/QĐ-VKS ngày 05 tháng 12 năm 2022)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)
01	Nguyễn Thanh Bình	Phó Viện trưởng VKSND tỉnh Trà Vinh	447.000
Phòng THQCT, KSĐT, KSXX sơ thẩm án hình sự			
02	Phạm Thanh Lâm	Trưởng phòng	447.000
03	Huỳnh Văn Xoài	Phó phòng	447.000
04	Thân Thị Hồng Nở	KSV trung cấp	447.000
05	Phạm Văn Luyến	Phó phòng	447.000
06	Nguyễn Thanh Hoàng	KSV trung cấp	447.000
07	Phạm Thị Bé Em	KSV sơ cấp	447.000
08	Nguyễn Thị Tuệ	Kiểm tra viên	447.000
09	Phạm Văn Triết	Kiểm tra viên	447.000
Phòng THQCT, KSXX phúc thẩm án hình sự			
10	Nguyễn Ngọc Anh	Trưởng phòng	447.000
11	Nguyễn Văn Đoàn	Phó phòng	447.000
12	Nguyễn Thị Ái Minh	KSV trung cấp	447.000
Phòng kiểm sát tạm giữ, tạm giam và thi hành án			
13	Nguyễn Thế Phong	Trưởng phòng	447.000
14	Phạm Thị Ứng	Phó phòng	447.000
15	Thạch Ba	KSV trung cấp	447.000
16	Đặng Văn Quốc	KSV sơ cấp	447.000
17	Nguyễn Thị Hồng Duyên	Kiểm tra viên	447.000
Phòng KS giải quyết các vụ việc DS, VAHC và các việc khác			
18	Trần Phương Đông	Trưởng phòng	447.000
19	Trần Hương Thủy	Phó phòng	447.000
20	Trần Thị Kim Thoa	Phó phòng	447.000
21	Võ Thị Kim Liên	KSV trung cấp	447.000
22	Thạch Vũ	KSV trung cấp	447.000
23	Võ Thị Ngọc Hân	KSV trung cấp	447.000
24	Nguyễn Hoàng Phúc Đức	KSV sơ cấp	447.000
25	Nguyễn Thị Ánh Linh	Kiểm tra viên	447.000
26	Thân Lâm Cẩm Tú	Kiểm tra viên	447.000
Phòng tổ chức cán bộ			
27	Nguyễn Văn Hồng	Trưởng phòng	447.000
28	Phan Thị Kim Thoa	Kiểm tra viên	447.000
Phòng Thanh tra - Khiếu tố			
29	Phan Tuấn Tú	Chánh Thanh tra	447.000

30	Lê Anh Thu	Kiểm tra viên	447.000
Văn phòng tổng hợp			
31	Bùi Thanh Hận	Chánh Văn phòng	447.000
32	Lê Thị Bảo Khuyên	P.Chánh Văn phòng	447.000
33	Huỳnh Văn Quý	Kế toán trưởng	447.000
34	Thái Hiệp Hùng	Kiểm tra viên	447.000
35	Nguyễn Thị Phương Thảo	Kiểm tra viên	447.000
36	Võ Thị Phương Thảo	Cán sự	447.000
37	Nguyễn Thị Kiều Trang	Nhân viên	447.000
38	Trương Mỹ Lan	Nhân viên	447.000
39	Nguyễn Minh Hòa	Nhân viên	447.000
40	Phạm Nhật Linh	Nhân viên	447.000
41	Trần Thanh Hòa	Nhân viên	447.000
42	Nguyễn Thanh Lâm	Nhân viên	447.000
43	Châu Văn Sơn	Nhân viên	447.000
Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh			
44	Đặng Thị Ngọc Đĩnh	Phó Viện trưởng	447.000
45	Đặng Chí Thiện	Phó Viện trưởng	447.000
46	Nguyễn Hoàng Phương	KSV sơ cấp	447.000
47	Phạm Thu Giang	KSV sơ cấp	447.000
48	Lôi Vĩnh Trí	KSV sơ cấp	447.000
49	Nguyễn Thị Mỹ Phượng	KSV sơ cấp	447.000
50	Nguyễn Văn Đăng	KSV sơ cấp	447.000
51	Phan Hoàng Trung	Kiểm tra viên	447.000
52	Nguyễn Tuấn Lộc	Kiểm tra viên	447.000
53	Tăng Phan Nhật Trường	Kiểm tra viên	447.000
54	Dương Văn Nhẹ	Kiểm tra viên	447.000
55	Trần Thị Ngọc Nữ	Phụ trách kế toán	447.000
56	Phan Thị Chơn	Nhân viên	447.000
57	Phan Tuấn Kiệt	Nhân viên	447.000
58	Nguyễn Đức Toàn	Nhân viên	447.000
Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành			
59	Lê Quốc Tổng	Viện trưởng	447.000
60	Trần Văn Liệt	Phó Viện trưởng	447.000
61	Nguyễn Huỳnh Như	KSV sơ cấp	447.000
62	Trịnh Văn Thanh	KSV sơ cấp	447.000
63	Phan Văn Hiếu	KSV sơ cấp	447.000
64	Nguyễn Văn Trường	KSV sơ cấp	447.000
65	Hoàng Thanh Tâm	Kiểm tra viên	447.000
66	Phùng Thị Cẩm Nguyên	Kiểm tra viên	447.000
67	Huỳnh Mai Phương Thảo	Kiểm tra viên	447.000
68	Kim Thị Minh Hằng	Phụ trách kế toán	447.000
69	Lê Thanh Nhã	Nhân viên	447.000
70	Trần Thị Tuyết Loan	Nhân viên	447.000
Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long			
71	Cao Minh Dương	Phó Viện trưởng	447.000

72	Huỳnh Thanh Huấn	Phó Viện trưởng	447.000
73	Phạm Minh Lập	KSV sơ cấp	447.000
74	Nguyễn Thị Mỹ Nhanh	KSV sơ cấp	447.000
75	Nguyễn Thị Ngoan	KSV sơ cấp	447.000
76	Phạm Văn Tính	KSV sơ cấp	447.000
77	Lư Thái Duy	Kiểm tra viên	447.000
78	Bùi Bá Duy	Kiểm tra viên	447.000
79	Phan Thanh Toàn	Kiểm tra viên	447.000
80	Trần Thị Thúy Hằng	Phụ trách kế toán	447.000
81	Phan Minh Trí	Nhân viên	447.000
82	Nguyễn Thị Hoài Phương	Nhân viên	447.000
Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần			
83	Nguyễn Hùng Cường	Phó Viện trưởng	447.000
84	Nguyễn Văn Thương	Phó Viện trưởng	447.000
85	Nguyễn Xuân Linh	KSV sơ cấp	447.000
86	Nguyễn Thị Màu	KSV sơ cấp	447.000
87	Đoàn Văn Thắng	KSV sơ cấp	447.000
88	Sơn Nhựt Nhân	KSV sơ cấp	447.000
89	Thạch I Ran	Kiểm tra viên	447.000
90	Cao Trung Tín	Kiểm tra viên	447.000
91	Huỳnh Thị Thúy	Phụ trách kế toán	447.000
92	Nguyễn Công Sáng	Nhân viên	447.000
93	Lâm Thị Kiều Loan	Nhân viên	447.000
Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè			
94	Võ Hoàng Dũng	Viện trưởng	447.000
95	Kim Hua	Phó Viện trưởng	447.000
96	Thạch Sấm Át	Phó Viện trưởng	447.000
97	Trần Thanh Vân	KSV sơ cấp	447.000
98	Thạch Tha	KSV sơ cấp	447.000
99	Thái Thị Thê	KSV sơ cấp	447.000
100	Võ Quốc Toàn	KSV sơ cấp	447.000
101	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Kiểm tra viên	447.000
102	Trần Thanh Phương	Phụ trách kế toán	447.000
103	Phạm Hoàng Anh	Nhân viên	447.000
104	Phan Thị Thanh Thủy	Nhân viên	447.000
Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú			
105	Lê Thanh Tú	Phó Viện trưởng	447.000
106	Trần Văn Mừng	Phó Viện trưởng	447.000
107	Kim Sum	KSV sơ cấp	447.000
108	Cao Văn Nở	KSV sơ cấp	447.000
109	Đỗ Thành Tâm	KSV sơ cấp	447.000
110	Diệp Minh Quân	KSV sơ cấp	447.000
111	Nguyễn Trương Thế Hiển	Kiểm tra viên	447.000
112	Phan Văn Tuấn	Kiểm tra viên	447.000
113	Dương Thị Mỹ Tiên	Phụ trách kế toán	447.000
114	Kim Rone	Nhân viên	447.000

115	Huỳnh Thị Thu Giàu	Nhân viên	447.000
Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang			
116	Lý Phước Bên	Phó Viện trưởng	447.000
117	Võ Thanh Tường	Phó Viện trưởng	447.000
118	Nguyễn Thanh Vũ	KSV sơ cấp	447.000
119	Hứa Văn Biên	KSV sơ cấp	447.000
120	Từ Đức Thắng	KSV sơ cấp	447.000
121	Hà Văn Út	KSV sơ cấp	447.000
122	Võ Thị Bé Trà	KSV sơ cấp	447.000
123	Trần Thị Ngọc Thơ	Phụ trách kế toán	447.000
124	Phạm Văn Dự	Nhân viên	447.000
125	Thạch Thị Nhí	Nhân viên	447.000
Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải			
126	Tăng Phước Tới	Viện trưởng	447.000
127	Diệp Tấn Sỹ	Phó Viện trưởng	447.000
128	Lâm Minh Khoa	KSV sơ cấp	447.000
129	Nguyễn Thị Thanh Tuyên	KSV sơ cấp	447.000
130	Võ Tấn Lợi	KSV sơ cấp	447.000
131	Huỳnh Minh Phụng	Kiểm tra viên	447.000
132	Lê Văn Núi	Nhân viên	447.000
133	Hoàng Như Ý	Nhân viên	447.000
134	Tăng Văn Lợi	Nhân viên	447.000
Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải			
135	Dương Tấn Kiệt	Viện trưởng	447.000
136	Đỗ Thị Thùy Trang	Phó Viện trưởng	447.000
137	Kiên Thị Diệu Hiền	KSV sơ cấp	447.000
138	Nguyễn Văn Cảnh	KSV sơ cấp	447.000
139	Tăng Thị Thơm	KSV sơ cấp	447.000
140	Lê Anh Khoa	KSV sơ cấp	447.000
141	Tăng Nguyễn Việt Thanh	Kiểm tra viên	447.000
142	Mai Chí Linh	Phụ trách kế toán	447.000
143	Trịnh Hữu Phương	Nhân viên	447.000
144	Trần Văn Dũng	Nhân viên	447.000
145	Nguyễn Thị Tuyết Minh	Nhân viên	447.000
Tổng cộng			64,815.000

